

BỆNH VIỆN TÂM THẦN – DA
LIỄU – MẮT SÓC TRẮNG
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
VIÊN CHỨC NĂM 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày 12 tháng 02 năm 2026

Số: 17/TB-HĐXT

THÔNG BÁO

Kết quả điểm thi nghiệp vụ chuyên ngành (vòng 2) Kỳ xét tuyển viên chức làm việc tại Bệnh viện Tâm thần – Da liễu – Mắt Sóc Trăng

Thực hiện Kế hoạch số 174/KH-BVCK27/2 ngày 31/10/2025 của Bệnh viện chuyên khoa 27 tháng 2 tỉnh Sóc Trăng về việc tuyển dụng viên chức tại Bệnh viện chuyên khoa 27 tháng 2 tỉnh Sóc Trăng, năm 2025 (cũ); nay là Bệnh viện Tâm thần – Da liễu – Mắt Sóc Trăng (mới);

Căn cứ kết quả thi tuyển (vòng 2) kỳ xét tuyển viên chức làm việc tại Bệnh viện Tâm thần – Da liễu – Mắt Sóc Trăng. Nay Hội đồng xét tuyển viên chức thông báo kết quả thi (vòng 02), kỳ xét tuyển viên chức làm việc tại Bệnh viện Tâm thần – Da liễu – Mắt Sóc Trăng (đính kèm danh sách);

Hội đồng xét tuyển viên chức thông báo để thí sinh được biết.

Nơi nhận: *MC*

- Ban Giám đốc (Để biết)
- Ban Giám sát;
- Các Ban giúp việc (thực hiện)
- Tổ CNTT (Đăng Website)
- Lưu: VT TCHC- Hồ sơ xét tuyển

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
CHỦ TỊCH**



PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH
Bs. Bùi Thanh Quyền



DANH SÁCH
KẾT QUẢ ĐIỂM THI TUYỂN (VÒNG 2) VIÊN CHỨC LÀM VIỆC TẠI
BỆNH VIỆN TÂM THẦN – DA LIỄU – MẮT SỐC TRẮNG NĂM 2025

(Kèm theo Thông báo số 17/TB-HĐXT ngày 12/02/2026 của Hội đồng xét tuyển viên chức năm 2025)

Tổng số: 27 Thí sinh

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Số Căn cước công dân	Trình độ chuyên môn	Vị trí dự tuyển	Điểm thi	Ghi chú
1	Mai Thanh Nam	1999	094099010700	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	87/100	
2	Cao Hữu Thọ	2002	093202006846	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	83/100	
3	Ngô Thị Thảo	1994	094194002095	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III (V.08.05.12)	99/100	
4	Liêu Thị Ngọc Ánh	2001	094301002982	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III (V.08.05.12)	90/100	
5	Dương Thị Yên	1990	094190003196	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	86/100	
6	Võ Tường Duy	1993	096093015470	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	87/100	
7	Đồ Thị Đa Lin	2001	094301008733	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	79/100	

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Số Căn cước công dân	Trình độ chuyên môn	Vị trí dự tuyển	Điểm thi	Ghi chú
8	Tê Thái Ngọc Thanh Trúc	2002	094302009554	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	81/100	
9	Trần Thị Phương Loan	2002	094302010541	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	87/100	
10	Nguyễn Thanh Duy	1992	094092007117	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	96/100	
11	Biện Bắc Băng Ngân	1997	094197007131	Bác sĩ Y đa khoa	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	89/100	
12	Hồ Phúc Hậu	2004	094204008749	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	87/100	
13	Nguyễn Văn Hòa	1997	040097013721	Bác sĩ Y đa khoa	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	81/100	
14	Mã Ngọc Thanh	1993	094093008215	Bác sĩ chuyên khoa I	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	75/100	
15	Lâm Kuroi	1973	094073001152	Bác sĩ chuyên khoa I	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	80/100	
16	Mạc Thị My	1999	094199009727	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	90/100	



Stt	Họ và tên	Năm sinh	Số Căn cước công dân	Trình độ chuyên môn	Vị trí dự tuyển	Điểm thi	Ghi chú
17	Phạm Quốc Minh	1999	094099008049	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	89/100	
18	Dương Chánh Lợi	1996	094096004739	Bác sĩ Y đa khoa	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	78/100	
19	Trần Lê Thảo Trang	1996	094196012691	Bác sĩ Y đa khoa	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	82/100	
20	Nguyễn Đăng Khôi	2004	094204002238	Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	80/100	
21	Nguyễn Trương Thanh Nhân	1996	094196009708	Bác sĩ Y đa khoa	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	76/100	
22	Diệp Thảo Vy	1998	094198009822	Bác sĩ Y đa khoa	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	83/100	
23	Lê Huỳnh Kim Anh	2000	094300000449	Bác sĩ Y đa khoa	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	80/100	
24	Dương Thị Xuân Mai	2004	094304010489	Điều dưỡng đa khoa	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	77/100	
25	La Quốc Trung	2000	09420004198	Bác sĩ Y đa khoa	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	82/100	



Stt	Họ và tên	Năm sinh	Số Căn cước công dân	Trình độ chuyên môn	Vị trí dự tuyển	Điểm thi	Ghi chú
26	Lê Huế Anh	1998	094198004698	Dịch vụ pháp lý (Cao đẳng)	Văn thư lưu trữ	66/100	
27	Phạm Hoàng Hiếu	1998	094098002566	Thạc sĩ nội khoa	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	74/100	